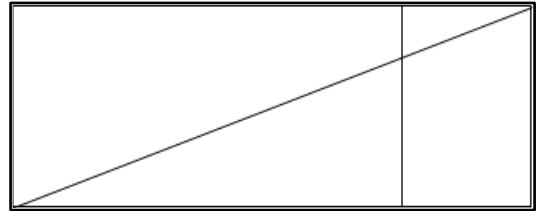


Tên: Lớp: Trường Tiểu học Lam Sơn	ÔN TẬP TOÁN LỚP 3 - TUẦN 25 Hình vuông - Chu vi hình tam giác, chu vi hình tứ giác - Chu vi hình chữ nhật - Chu vi hình vuông
--	--

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng.

Câu 1. Hình bên có:

- A. 2 hình chữ nhật và 2 hình tam giác
- B. 2 hình chữ nhật và 4 hình tứ giác
- C. 3 hình chữ nhật và 4 hình tam giác



Câu 2. Một mảnh giấy hình chữ nhật có chiều dài 12cm, chiều rộng 6 cm. Tính chu vi mảnh vườn hình chữ nhật:

- A. 38 cm
- B. 30 cm
- C. 36 cm

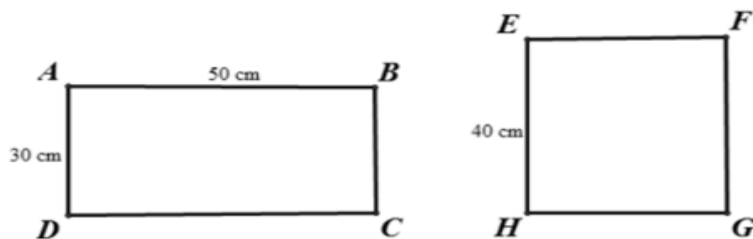
Câu 3. Đoạn dây dài 18 m. Đem gấp thành hình tam giác có các cạnh bằng nhau. Mỗi cạnh hình tam giác dài số mét là :

- A. 9 m
- B. 6 m
- C. 4m

Câu 4 : Một bàn ăn hình vuông có chu vi là 15 dm 2 cm. Cạnh của bàn ăn đó dài là:

- A. 38 cm
- B. 38 dm
- C. 15 dm

Câu 5: Cho hình vuông và hình chữ nhật có các kích thước như sau:



Chu vi của hình chữ nhật ABCD bằng chu vi của hình vuông EFGH. Đúng hay Sai?

- A. Đúng
- B. Sai

Câu 6. Tính chu vi của hình tam giác, hình tứ giác là tính tổng độ dài các cạnh của mỗi hình đó. Đúng hay Sai?

- A. Đúng
- B. Sai

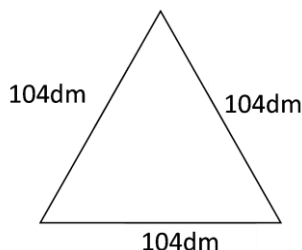
Câu 7. Một mảnh đất hình tứ giác có độ dài các cạnh lần lượt là 46 m, 21m, 28m và 55m. Tính chu vi mảnh đất đó.

- A. 150 cm
- B. 150 m
- C. 184 m

Câu 8. Hình tứ giác có độ dài mỗi cạnh là 18 cm. Chu vi hình tứ giác là:

- A. 54 cm B. 36 dm C. 72 cm

Câu 9. Một đoạn dây thép được uốn như hình vẽ. Tính độ dài đoạn dây thép đó.



- A. 321 cm B. 312 dm C. 104 cm

Câu 10. Muốn tính chu vi hình chữ nhật, ta lấy chiều dài cộng với chiều rộng (cùng đơn vị đo) rồi nhân với 2. Đúng hay Sai?

- A. Đúng B. Sai

Câu 11. Nửa chu vi hình chữ nhật là tổng của chiều dài và chiều rộng hình chữ nhật đó. Đúng hay Sai?

- A. Đúng B. Sai

Câu 12. Một tấm bảng hiệu hình chữ nhật có chiều dài 3m, chiều rộng 150cm. Tính chu vi tấm bảng hiệu đó.

- A. 9 cm B. 9 m C. 306 cm

Câu 13. Một hình tam giác có ba cạnh đều bằng nhau và có chu vi 15 cm. Mỗi cạnh tam giác dài:

- A. 5 cm B. 5 m C. 45 cm

Câu 14. Một hình chữ nhật có chu vi 244 cm. Vậy nửa chu vi là:

- A. 488 cm B. 122 cm C. 122 m

Câu 15. Một miếng vải hình chữ nhật trong bộ đồ kĩ thuật có chiều dài 1 dm và chiều rộng là 7 cm. Tính chu vi miếng vải hình chữ nhật đó.

- A. 34 cm B. 16 cm C. 68 cm

Câu 16. Muốn tính chu vi hình vuông, ta lấy độ dài một cạnh nhân với 4. Đúng hay Sai?

- A. Đúng B. Sai

Câu 17. Một hình vuông có chu vi 144 cm. Mỗi cạnh hình vuông dài :

- A. 576 m B. 576 cm C. 36 cm

Câu 18. Một bàn ăn hình vuông có cạnh 76 dm. Tính chu vi bàn ăn đó.

- A. 304 cm B. 304 dm C. 152 dm

Câu 19. Hình chữ nhật có chiều dài 12 cm, chiều rộng 5 cm. Tính chu vi hình chữ nhật?

A. 17 cm

B. 34 dm

C. 34 cm

Câu 20. Hình chữ nhật có chiều dài 2 dm, chiều rộng 13 cm. Tính chu vi hình chữ nhật?

A. 66 cm

B. 66 dm

C. 33 cm

ĐÁP ÁN TOÁN LỚP 3 - TUẦN 25

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8	Câu 9	Câu 10
C	C	B	A	A	A	B	C	B	A
Câu 11	Câu 12	Câu 13	Câu 14	Câu 15	Câu 16	Câu 17	Câu 18	Câu 19	Câu 20
A	B	A	B	A	A	C	B	C	A